

Số: 02/2018/QĐST-DS

Giang Thành, ngày 07 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy đồng nguyên đơn là ông Trương Văn H, sinh năm 1957, ông Lê Văn D, sinh năm 1970, ông Nguyễn Trường T, sinh năm 1982, ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1964, ông Tiên P, sinh năm 1985, ông Trần Văn A, sinh năm 1981. Cùng địa chỉ: Ấp T, xã P, huyện G, tỉnh Kiên Giang đã tự nguyện rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự và được Tòa án chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 81/2017/TLST-DS ngày 10 tháng 10 năm 2017 về việc “Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng” giữa:

Đồng nguyên đơn:

1. Ông Trương Văn H, sinh năm 1957.
2. Ông Lê Văn D, sinh năm 1970.
3. Ông Nguyễn Trường T, sinh năm 1982.
4. Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1964.
5. Ông Tiên P, sinh năm 1985.
6. Ông Trần Văn A, sinh năm 1981.

Cùng địa chỉ: Ấp T, xã P, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

Bị đơn: Công ty C

Địa chỉ: Đường L, phường L, quận T, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Đình N, chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Trương Công Q, chức vụ: Phó giám đốc. Theo giấy ủy quyền ngày 20/8/2017 của Công ty C.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ủy ban nhân dân xã P, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn M, chức vụ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P.

Người được ủy quyền: Ông Lê Trung K, chức vụ: Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P.

Địa chỉ: ấp T, xã P, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

- Phòng nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện G.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thành Đ, chức vụ: Trưởng phòng nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện G.

Địa chỉ: Ấp K, xã T, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

2.1. Đồng nguyên đơn là ông Trương Văn H, sinh năm 1957, ông Lê Văn D, sinh năm 1970, ông Nguyễn Trường T, sinh năm 1982, ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1964, ông Tiên P, sinh năm 1985, ông Trần Văn A, sinh năm 1981 có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án này khi đã có đủ điều kiện khởi kiện.

2.2. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Đồng nguyên đơn ông Trương Văn H được hoàn lại số tiền 22.848.480 (Hai mươi hai triệu tám trăm bốn mươi tám nghìn bốn trăm tám mươi đồng) theo biên lai thu tiền số: 0004581, ngày 05/9/2017; ông Lê Văn D được hoàn lại số tiền 4.610.000 đồng (Bốn triệu sáu trăm mười nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số: 0004587, ngày 22/9/2017; ông Nguyễn Trường T được hoàn lại số tiền 1.825.000 đồng (Một triệu tám trăm hai mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0004586, ngày 22/9/2017; ông Nguyễn Văn M được hoàn lại số tiền 470.000 đồng (Bốn trăm bảy mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0004588, ngày 22/9/2017; ông Tiên P được hoàn lại số tiền 919.125 đồng (Chín trăm mười chín nghìn một trăm hai mươi lăm đồng), theo biên lai thu tiền số 0004585, ngày 22/9/2017; ông Trần Văn A được hoàn lại số tiền 919.125 đồng (Chín trăm mười chín nghìn một trăm hai mươi lăm đồng), theo biên lai thu tiền số 0004584, ngày 21/9/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang.

3. Đương sự, đồng nguyên đơn là ông Trương Văn H, ông Lê Văn D, ông Nguyễn Trường T, ông Nguyễn Văn M, ông Tiên P, ông Trần Văn A có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân H. Giang Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Lâm Phước Lộc